

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Liên Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Chính**.

2. Bà **Lê Thị Khanh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hà Kim Thông** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Triệu** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 220/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Trương Học L (T)**, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú: 26/8A ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Đặng Thị Kim N; nhân thân: Tại Bản án số 140/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và Bản án số 149/2020/HS-ST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Long Hòa, được trích xuất về Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn. (có mặt)

Bị hại: Anh **Trần Văn Q**, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1992.

Địa chỉ: 33/4 ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa Giang Ngọc P (B) và Lâm Hoàng V (Bu), nên vào lúc 13h00 ngày 15/02/2010 P rủ Trần Văn Q (T), Ngô Thành P và L (chưa rõ lai lịch) đi tìm Vũ để hòa giải. Khi nhóm Phong đến nhà số 27/10A, Tổ 36, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh gặp Vũ và Bùi Trương Học L (T). P, Q, L, P đi lại nói chuyện với V thì xảy ra cãi cự qua lại với nhau. L đi lại định can ngăn thì Q nói “Nhìn mặt mày thấy ghét” rồi đánh L, L đánh lại làm cả hai cùng té ngã xuống đất. Lúc này, L lấy con dao bấm từ trong túi quần (L lượm được trước đó cất giấu trong người) ra, Q ngồi dậy bỏ chạy thì bị L chồm tới đâm một nhát trúng vào vùng lưng gây thương tích. Thấy vậy, ông Trần Văn A là người quen biết V chạy lại can ngăn, V lấy chậu bông ném về phía Q, ông A đưa tay ra đỡ nên văng trúng đầu L chảy máu. Sau đó, L và Q được người thân đưa đi bệnh viện để điều trị và trình báo sự việc với Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng con dao, lúc đưa L đi cấp cứu mẹ của L là bà Đặng Thị Kim N lấy vút bỏ dọc đường nên không thu hồi được.

Kết quả Giám định pháp y số 1198/TgT.10 ngày 03/9/2010 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Trần Văn Q, như sau:

Vết thương vùng lưng, gây tổn thương tủy sống, đã được điều trị hiện còn di chứng rối loạn cảm giác nông bên trái, còn hội chứng tháp hai chân, sức cơ chân phải giảm nhẹ, đi lại được nhưng còn gượng cứng, sẹo đâm màu nâu, hơi lõm kích thước 0,3x0,8cm tại vùng lưng. Tỷ lệ thương tật toàn bộ: 43%; Xếp loại thương tật: Vĩnh viễn.

Ngày 20/7/2021, Trung tâm pháp y có công văn giải thích đối với Trần Văn Q như sau: Theo bản giám định pháp y số 1198/TgT.10: Bản kết luận giám định theo Thông tư Liên bộ số 12/TTLB ngày 27/6/1995 của Liên bộ Y tế - Lao động thương binh xã hội về tiêu chuẩn phân loại bệnh tật 04 hạng.

- + Cơ chế và hung khí: Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.
- + Vị trí: Vùng lưng giữa phải ngay cạnh cột sống.
- + Vết thương có gây nguy hiểm đến tính mạng.

Thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế chỉ áp dụng cho các trường hợp vụ việc xảy ra từ ngày 01/11/2019 đến nay.

Bản cáo trạng số: 203/CT-VKS-HS ngày 05/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Trương Học L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Trương Học L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xử phạt bị cáo Bùi Trương Học L từ 05 năm đến 06 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Trương Học L khai nhận:

Khoảng 13h00 ngày 15/02/2010, bị cáo và Lâm Hoàng V đang chơi đánh bài tại nhà số 27/10A, Tổ 36, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh thì có Giang Ngọc P, Trần Văn Q và Ngô Thành P đến gặp V để giãn hòa, nhưng sau đó hai bên cự cãi lớn tiếng. Từ đó, bị cáo đi lại định can ngăn thì Q nói “Nhìn mặt mày thấy ghét” rồi đánh bị cáo, nên bị cáo đánh lại làm cả hai cùng té ngã. Lúc này, bị cáo lấy con dao bấm từ trong túi quần đâm một nhát trúng vào vùng lưng gây thương tích cho Trần Văn Q đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo xác định thương tích của Trần Văn Q là do bị cáo gây ra, hành vi của bị cáo là tự phát và không có ai rủ rê, xúi dục.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại Trần Văn Q, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

[4] Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh, trưa ngày 15/02/2010, tại nhà số 27/10A, Tổ 36, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Bùi Trương Học L có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng lưng anh Trần Văn Q gây thương tích tỷ lệ thương tật 43%. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự, cần áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét xử đối với bị cáo. Do đó, Cáo trạng số: 203/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Bùi Trương Học L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”.

[5] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đang chấp hành hình phạt 04 năm 06 tháng tù của 02 bản án do Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử vào năm 2020 về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe của pháp luật và giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình và bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại; phía bị hại cũng có một phần lỗi và có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Ý kiến đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Trần Văn Q đã được bồi thường toàn bộ nên có đơn bãi nại không có yêu cầu xử lý vụ việc, nên không đặt ra xem xét.

[9] Đối với anh Ngô Thành P, khi xảy ra sự việc đã bị một thanh niên (không rõ lai lịch) gây thương tích vào vùng sau cổ và được người nhà đưa đến bệnh viện Hóc Môn xử lý vết thương rồi về, nhưng anh P từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường. Từ đó, Cơ quan điều tra huyện Hóc Môn không tiến hành điều tra các vấn đề có liên quan đến thương tích của anh Ngô Thành P là phù hợp.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/NQ14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: bị cáo **Bùi Trương Học L** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: bị cáo Bùi Trương Học L 05 (năm) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30/04/2020 tại Quyết định Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 02/2020/THHP ngày 27/10/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Hình phạt chung bị cáo Bùi Trương Học L phải chấp hành là 09 (chín) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30/04/2020.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Bùi Trương Học L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Liên Quân